

KINH ĐẠI THÙA ĐỒNG TÁNH

QUYỀN HẠ

Lúc bấy giờ, các loài chúng sinh không còn có tâm tham lam ham muốn, tức giận, ngu si, bốn sển, ganh ghét; mà chỉ có mỗi tâm tốt, tâm lành, tâm an vui, giống như là cha mẹ, anh em, chị em. Vào lúc ấy, tất cả các chúng sinh đều đạt được những tâm như vậy, khiến họ đều có hành động an vui, mừng rỡ hồn hở, biểu hiện đầy khắp cả các căn; cũng không có nóng lạnh và cả sự buồn rầu. Như vậy, tất cả chúng sinh, tâm vui đầy đủ, không nghe to tiếng và lớn tiếng với nhau. Lại nữa, đất đai lại bằng phẳng, như bàn tay lưu ly tạo thành, hóa ra nhiều ao đẹp, rộng, sâu, có bảy báu làm bậc thềm, cát vàng rải dưới đáy, nước tám công đức trong sạch tràn đầy. Trong ao ấy, tự nhiên hóa ra vô lượng hoa sen, lớn như bánh xe, các diệu hoa đó, có sắc bảy báu, nở bày đẹp đẽ, lá hoa mềm mại; hoặc lại hóa ra vô lượng hoa sen to rộng một do-tuần, đủ màu tinh diệu, mùi hương nhu nhuyễn, như áo Ca-lăng-già, hoặc lại hóa ra trăm ngàn ức na-do-tha loại hoa sen trang nghiêm; hoặc lại hóa ra vô lượng hoa sen rộng hai do-tuần; hoặc ba, bốn, năm, cho đến mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi và cả đến một trăm do-tuần; hoặc lại hóa ra vô lượng hoa sen rộng ngàn do-tuần.

Bấy giờ, cõi Phật Ta-bà nổi lên mưa hương lớn, tưới khắp mặt đất. Mùi thơm của nước mưa, rất là dịu và dễ chịu có thể khiến chúng sinh an vui. Từng luồng gió tốt lành thổi qua, làm các hoa tốt đẹp ở trên trời tự nhiên đổ xuống. Những thứ hoa đó như hoa Mạn-dà-la, hoa Ma-ha mạn-dà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Ma-ha mạn-thù-sa, hoa Nguyệt, hoa Đại nguyệt, hoa Ý, hoa Đại ý. Mưa tất cả các loại hoa như vậy rồi, lại mưa xuống những hương bột thơm tốt nhất, lại có cả hương Trầm thủy, hương Da-già-la, hương Mặc trầm thủy, hương Ngưu đầu chiên-dàn. Các làn hương ấy, lan tỏa khắp nơi. Lại xuất hiện vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha a-tăng-kỳ số, những cây Đại như ý, được tạo thành bằng bảy báu, chu vi một do-tuần, cho đến một trăm do-tuần, rất là đẹp đẽ, ngay thẳng ai nấy đều muốn nhìn. Các cây ấy, đều được trang nghiêm bằng những thứ báu như y phục thêu tơ lụa năm màu óng ánh, buông xuống như lưỡi cùng các chuông rung. Các loại cây báu ấy, lại mưa xuống các loại bảy báu tinh diệu, đó là vàng, bạc, lưu ly, ma-ni, trân châu, xa cừ, mã não, xích trân châu; mưa nối nhau những thứ như vậy. Các cây báu ấy, lại mưa xuống các loại y phục đủ màu mềm mại như là áo Ca-sa, áo Cụ-sa, áo Kiêu-sa-da, áo Ca-thi-ca.

Lại nữa, các cây báu ấy, lại còn mưa các chuỗi ngọc báu; tất cả đều được làm bằng vàng sông Diêm-phù, có đủ các loại báu xen kẽ rất tốt đẹp, gồm có vòng xuyến, ngọc châu đeo tai, nón trời, tay ấn, dây ngọc, chuỗi báu, dây chuyền vàng, chuỗi ngọc. Các vật báu dưới gốc cây như ý, lại hóa ra trăm ngàn ức na-do-tha tòa Sư tử, mỗi tòa đều do các loại bảy báu làm thành. Tòa Sư tử ấy cao chừng bảy nhẫn, có Bồ-tát ngồi lên trên, thân có đủ ba mươi hai tướng trang nghiêm, hình dáng nghiêm trang, ai thấy cũng đều muốn nhìn; thân vị Bồ-tát ấy trong ngoài, tự nhiên thanh tịnh. Trước tất cả các Bồ-tát, vị ấy lại hóa ra trăm ngàn ức na-do-tha tòa tháp, đều do bảy báu hình thành. Trên mỗi tháp, đều có ngàn Thiên tử ngồi tấu năm loại âm nhạc và cất tiếng ca ngợi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Âm thanh trong lành, khiến người nghe tâm ý vui vẻ. Trong âm thanh ấy, phát ra những lời ca ngợi, được nói bằng bài kệ:

Bình đặng không gì bằng
Cái ta cũng đều không
Đầy công đức trang nghiêm
Hiếm có, trong mọi đời
Siêng hành các khổ hạnh
Pháp này sinh như vậy.
Việc trang nghiêm vi diệu
Hiện ở tất cả đời
Diệt trừ cả địa ngục
Pháp này sinh như vậy.
Việc trang nghiêm vi diệu
Hiện ở tất cả đời
Diệt trừ các địa ngục
Những nẻo khổ đã sinh
Và tất cả các khổ
Lúc ấy đều diệt hết.
Trừ bợn nhơ trân cấu
Và nghi cấu của người
Việc vi diệu thù thắng
Nên hiện trong mọi người.
Lúc này vô biên cõi
Tất cả đều bằng phẳng
Núi lớn cùng các sông
Tu-di, biển đều không.
Đất toàn ngọc lưu ly
Như bàn tay phẳng sạch
Các cây báu đủ màu
Sáng đẹp đều ưa nhìn.
Trong nước lại có đủ
Tỏa ánh sáng nghiêm tĩnh
Các sắc vàng sáng đẹp
Ngăn che vàng nhật nguyệt.
Nhiều tòa bằng các báu
Đều có Bồ-tát ngồi
Sáng như trăm mặt trời
Thân đủ tướng trang nghiêm.
Vô lượng các bờ ao
Khắp quanh đều ngọc báu
Nước tám phần công đức
Trong sạch chứa đầy tràn.
Trăm ngàn các hoa sen
Trang nghiêm trong ao ấy
Rộng lớn như bánh xe

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Lớn dần gấp đôi trước.
Lại có tòa rắn chắc
Tất cả báu làm thành
Trăm ngàn ức các trời
Đều tề tựu nghiêm trang.
TẤU CÁC ÂM VI DIỆU
Khen ngợi cùng ca tụng
Thần lực của Như Lai
Phát từ những âm đó.*

Phát ra những câu pháp, có hơn vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ, bằng những âm thanh như vậy, ca tụng các sự tương. Bấy giờ, trong chúng hội của Đức Thế Tôn, có những hàng trời và người, có vị tu hành Đại thừa, có vị ưa thích Đại thừa, có vị có ý lớn tin sâu; nhờ vào thần lực ánh sáng vô biên ấy, mà thấy tất cả các cõi Phật được trang nghiêm thanh tịnh, bởi công đức như vậy. Trong hàng trời, người ấy, người thực hành hạnh của Thanh văn, Bích-chi-phật thì không thấy, không biết công đức trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật. Còn các vị Đại Bồ-tát trong cõi ấy đều đạt được vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ câu pháp thần thông Tam-muội Đà-la-ni. Cũng có các đại Thanh văn được nhập vào tất cả cõi Niết-bàn Tam-muội.

Bấy giờ, tự nhiên xuất hiện một tòa Sư tử cao, rộng, ngay ngắn, cao tới trăm ức do-tuần, được làm bằng bảy báu, áo trời trải lên trên, có Đức Như Lai, thân lớn vô biên, ngồi kiết già trên đó. Thân Như Lai hiện rõ mọi tướng tốt đoan nghiêm không gì sánh bằng; có hoa sen lớn được làm thành từ bảy báu, hình dáng ngay ngắn, cao tới tám vạn bốn ngàn do-tuần, xuất hiện trước vị Phật ấy; có vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha hoa sen nở mềm mại, sáng trong, đẹp đẽ, trang nghiêm vây xung quanh; lại có hơn vô lượng a-tăng-kỳ số cờ hiệu, phướn lọng, mỗi thứ do các loại tạp bảo kết thành; có vô lượng, vô biên các châu báu, các vật báu và các tơ lụa năm màu treo giữa không trung; lại có vô lượng, vô biên các chuông rung báu; tất cả đan kết như lưới. Những công đức trang nghiêm như vậy, tự nhiên hiện ra trong cõi Phật ấy. Vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ những việc chưa từng có như vậy, không thể nói hết, xuất hiện trong cõi Phật Ta-bà này; lại có cả sức thần thông đại trang nghiêm không thể nói, không thể lường, không thể tính kể. Ở trong thế giới Ta-bà này, hiện ra các pháp hiếm có rất lớn, rất cao cả như vậy, xưa nay, đó là những điều vốn chưa từng thấy, chưa từng nghe.

Khi đó, Đại Bồ-tát Di-lặc liền tự nghĩ: “Vì sao trong cõi Phật này, lại hiện ra sức thần thông, những việc hiếm có đại trang nghiêm, không thể nghĩ bàn, khiến chúng sinh vui mừng hồn hở vậy? Ta nên hỏi Phật. Đắng Chí Chân Chánh Đắng Chánh Giác, sẽ phá trừ mối nghi ngờ này.” Nghĩ rồi, Đại Bồ-tát Di-lặc liền đứng dậy, trịch vai áo bên phải, gối phải đặt lên hoa sen, chắp tay, hướng về Phật, bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay con có mối nghi muốn hỏi Như Lai, xin Thế Tôn giải bày mối nghi ngờ ấy.

Phật bảo Di-lặc:

–Như Lai Chí Chân Chánh Đắng Chánh Giác, thường giải bày những vấn đề của ông. Nếu có nghi hoặc, ta sẽ vì ông mà giải thích.

Được Phật chấp nhận, Đại Bồ-tát Di-lặc bèn bạch:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà có những sự tương như vậy? Ở trong cõi Ta-bà này, hiện ra pháp hiếm có kỳ lạ, mạnh mẽ như thế, đó là hiện sức thần thông với

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tất cả công đức, trang nghiêm cõi Phật, làm sáng sạch nghiêm trang và trong suốt không nhơ; tất cả ác tâm thảy đều trừ diệt, cho đến không thể xưng nói, không có cùng tận, chưa từng nghe thấy? Bạch Thế Tôn! Chúng Bồ-tát này đã thấy tất cả pháp thần thông hiển hiện ở đời tất cả đều sinh nghi hoặc. Bạch Thế Tôn! Muốn làm gì vậy?

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Di-lặc nói kệ hỏi Phật:

*Những chuyện hiếm có ở thế gian
Hiện ra như vậy, Đại Thế Tôn!
Pháp gây kinh ngạc chưa từng có
Nay, với việc này sinh nghi hoặc.
Mặt đất chấn động cùng biển lớn
Hoặc an trụ nơi thế giới tịnh
Mở ra luồng sáng vàng thanh tịnh
Trừ diệt mọi ám chướng thế gian.
Hoa sen trăm ngàn không ngần mé
Lại có tạp hoa, cây báu đẹp
Vô số ức phuớn, cờ, lọng lụa
Châu ngọc quý và chuông rung.
Ánh sáng phước tuệ nhiều vô lượng
Trừ diệt các khổ trong đường ác
Thế Tôn! Do gì hiện tướng này
Trong cõi Phật Ta-bà diệu tịnh?*

Nghe những lời như vậy rồi, Phật bảo Đại Bồ-tát Di-lặc:

–Ông hãy ngồi xuống, ta sẽ phân biệt giải thích cho ông rõ, vì lý do gì, mà pháp “Đại hy hữu” xuất hiện ở thế gian? Này Di-lặc! Ở phương Đông, trải qua a-tăng-kỳ hằng hà sa cõi Phật; có một cõi Phật, tên là Thanh tịnh quang luân công đức trang nghiêm bảo lũ giới sít. Nơi ấy, có vị Phật tên là Khai Phu Tinh Diệu Cụ Trang Nghiêm Thần Thông Pháp Giới Luân Nhất Cái Khổng Thanh Tỳ-lô-giá-na Tạng An Tự Tại Vương Như Lai Chí Chân Chánh Đẳng Chánh Giác. Đức Phật hiện đang du hành, diễn thuyết các pháp yếu, khiến cho thế giới thanh tịnh, chấm dứt tất cả mọi phiền não, mọi tham, sân, si, mọi nẻo ác. Trong cõi Phật ấy, là nơi trú ngụ của hàng Đại Bồ-tát Thập trụ. Trong cõi Phật ấy, có vị Đại Bồ-tát tên Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông đã đạt được tất cả thiền định Tam-muội, thần thông, Đà-la-ni của Bồ-tát. Ngài là người thứ nhất giữ gìn tất cả điện báu trang nghiêm, đã cùng với hơn vô biên số các Đại Bồ-tát, từ không trung, muốn đến cõi Phật Ta-bà này. Đây chính là do oai thần lực của bậc Trưởng phu khéo dùng đại trang nghiêm thần thông tự tại, hiện các việc ấy ở tại thế giới này.

Khi Đức Thế Tôn nói việc này rồi, Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông, cùng đồ chúng của mình, tức thời hiện oai đức lớn, bằng vòng ánh sáng trang nghiêm, trong đó có vô lượng ức lưỡi vồng ánh sáng, xoay vòng trong không trung; khởi lên trăm ngàn loại âm nhạc để ca tụng; khắp nơi mưa các loại hoa trời; rồi lại phóng ra trăm ngàn ức na-do-tha ánh sáng, đến tận cõi Phật Ta-bà này; lại đem điện báu trang nghiêm đặt yên trong không trung ở giữa hai cõi Dục giới và Sắc giới; đặt yên xong, cùng đồ chúng, từ không trung hạ xuống, đến chỗ Phật, chấp tay, đánh lẽ sát chân, rồi đi quanh ba vòng.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Hải Diệu Tham Trì Tự Tại Trí Thông, cùng đồ chúng của mình, chấp tay cung kính bạch:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

—Bạch Thế Tôn! Cúi xin Như Lai thương xót chúng con, mà ngồi trên bảo điện trang nghiêm này. Bạch Thế Tôn! Bảo điện trang nghiêm này, có được từ sự thuyết pháp thâm diệu vô đắng đắng của chúng Đại Bồ-tát.

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông:

—Lành thay! Lành thay! Bậc Thiện trượng phu! Ông nay đã đem bảo điện trang nghiêm này, dâng cúng cho Như Lai Chí Chân Chánh Đẳng Chánh Giác. Nay Thiện trượng phu! Ở trong hiền kiếp này, từ Đức Phật Tỳ-bà-thi trở về sau, cho đến ngàn Phật đời hiền kiếp, ông từng cúng những bảo điện trang nghiêm này, quá khứ, hiện tại, vị lai cũng thấy đều cúng như vậy. Lành thay! Trượng phu! Ông có thể đem đại bảo điện trang nghiêm, mà nghiêm sức cho cõi Phật Ta-bà này.

Lúc bấy giờ, Hải Long vương bạch:

—Bạch Thế Tôn! Bảo điện trang nghiêm này đang ở đâu, lớn hay nhỏ?

Lúc đó, Thế Tôn bảo Long vương:

—Bảo điện trang nghiêm kia, đặt trong không trung ở giữa Dục giới và Sắc giới, ngang dọc, cả tam thiên đại thiên thế giới. Long vương! Bảo điện trang nghiêm kia, do sức thần thông Tam-muội của chư Phật Bồ-tát mà có; là nơi an lạc của tất cả Bồ-tát, chấp nhận đem cúng dường phụng hiến Như Lai.

Này Long vương! Bảo điện ấy ở chỗ của Phật, chính do phước lực của Như Lai mà sinh ra, có khả năng khiến tâm Bồ-tát được thanh tịnh, lại có khả năng chiếu sáng mười phương thế giới, khiến cho tâm ý các chúng sinh vui vẻ; nó che khuất tất cả cung điện của chư Thiên; nó thành tựu đầy đủ, vô biên việc trang nghiêm mà không thể nói hay dạy cho khắp tất cả Bồ-tát trong mươi phương được hiểu biết. Long vương! Bảo điện trang nghiêm ấy, dùng lưu ly tráng làm nóc, vàng sông Diêm-phù làm vách, công đức tạng bảo làm nữ tướng, mã não tượng bảo làm khước địch, ma-ni bảo tượng làm lan thuẫn, tịnh quang minh bảo làm lan trụ, phổ quang minh bảo làm kỳ tiễn, tất cả vật báu làm kỳ tòa, tất cả tạp bảo như hình bán nguyệt, ánh sáng vô biên che trên bảo điện, tám vạn bốn ngàn ức na-do-tha trụ, đều do các vật báu tạp sắc trang nghiêm làm thành, đầy đủ sự sáng đẹp, sự cúng dường rất cao tột, rất xứng với Như Lai.

Này Long vương! Bảo điện ấy, treo vô lượng, vô biên đủ các loại quý báu, nào châu ngọc, tơ lụa năm màu, võng lưỡi chuông rung vàng; dựng các cờ chánh pháp nhiệm màu; treo các phướn và lọng; chiên-đàn ngưu đầu rải làm nền; đốt gỗ cúng chiên-đàn và xông ướp hương trầm thủy tối thượng; long châu bảo hoa, trang nghiêm xen kẽ nhau; đem tất cả các loại hoa rải khắp mặt đất. Long vương! Trên tất cả các trụ trong bảo điện trang nghiêm ấy, có vô số ngàn ức các Thiên tử ngồi trên đó, tạo ra năm âm thanh của trời, những lời ca tụng tốt đẹp được phát ra, khiến lòng người rộn ràng, có các pháp minh môn từ âm nhạc phát ra. Long vương! Bảo điện trang nghiêm ấy, có gió lớn xoay chuyển chung quanh, có trăm ngàn ức ao quý bảy báu, cát vàng làm đáy, nước tám công đức, thanh tịnh chứa đầy; trong mỗi ao có vô số trăm ngàn ức na-do-tha hoa sen nở rộ, bảy báu trang sức có màu sắc đẹp và ngay ngắn, các hoa sen ấy lớn như bánh xe.

Này Long vương! Bảo điện trang nghiêm ấy, có vườn cây báu bao quanh thì có những cây như ý, đủ các loại, hoa quả báu trang nghiêm, treo đủ các lưỡi chuông rung và các chuỗi ngọc châu, tơ lụa năm màu rất mịn, làm trang sức; phát ra mùi hương dịu dàng, khiến tâm vui vẻ; có các loại tháp báu màu sắc đoan chánh rất đẹp dùng để trang trí. Long vương! Dưới mỗi gốc cây, đều có tòa Sư tử bằng bảy báu, dùng áo trời Ca-thi-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ca trải ngồi. Tòa Sư tử ấy, cao ráo rộng rãi, thành tựu đầy đủ, thích hợp với tất cả chư Phật Bồ-tát. Long vương! Tất cả các cõi chư Phật trong mười phương, tất cả chuỗi ngọc trang nghiêm và các cơn mưa hoa; tất cả đều hiện có trong bảo điện trang nghiêm kia. Long vương! Bảo điện trang nghiêm ấy, lớn và an trụ như vậy.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo chúng Bồ-tát:

—Các Thiện trưởng phu! Thỏa theo lòng mong mỏi của Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông, các vị hãy cùng đến ngồi trong bảo điện trang nghiêm kia đi.

Khi ấy, Đức Thế Tôn từ chỗ ngồi, đứng dậy, cùng với vô số các Bồ-tát, lần lượt trước sau; Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông ở bên phải, Bồ-tát Di-lặc ở bên trái, ở trong không trung yên lặng mà đi. Khi đến bảo điện trang nghiêm, Đức Thế Tôn cùng chúng Bồ-tát bước vào trong. Trong điện, ở phía Đông, có tòa Sư tử vuông vức, cao vô số do-tuần. Đức Thế Tôn bèn ngồi lên tòa Sư tử. Khi Thế Tôn ngồi lên tòa Sư tử, bảo điện trang nghiêm ấy, chấn động sáu cách, phát ra trăm ngàn ức na-do-tha vô lượng lưỡi ánh sáng lớn, đó là: Các màu xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tím, vàng ròng; các Thiên tử tấu lên các bản âm nhạc ở cõi trời để ca tụng; làm mưa các hoa trời lớn; cứ như vậy, các hương trời vẫn thoảng đưa không dứt. Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo với chúng Bồ-tát:

—Các Thiện trưởng phu! Các vị mỗi người nên trải tòa hoa sen mà ngồi.

Sau khi được Thế Tôn cho phép, chúng Bồ-tát mỗi vị liền trải tòa hoa sen mà ngồi. Phật cùng chúng Đại Bồ-tát ngồi xong; Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông liền suy nghĩ: “Hôm nay, ta cúng dường Đức Như Lai Chí Chân Chánh Đẳng Chánh Giác và hỏi về Phật địa.” Nghĩ rồi, Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông, liền từ chỗ ngồi, đứng dậy, nương theo ý nghĩ sinh ra hằng vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ hương hoa, hương xoa, hương bột, mũ hoa, y phục, cờ phướn, lọng báu và âm nhạc, ca ngợi cúng dường Thế Tôn, cùng chúng Bồ-tát, với lòng cung kính tôn trọng, thực hiện việc cúng dường, sinh tâm rất hiếm có, cúng dường xong rồi; lại xuất ra những đồ cúng dường rất đặc biệt, đó là những vật báu như ngọc châu, xâu chiên-dàn ngưu đầu, hoa bảy báu; còn tay thì cầm đại bảo châu, tên là Sư tử vô ngại bảo tạng thanh tịnh, trong suốt, cúng dường Thế Tôn, cùng các vị Bồ-tát, cúng dường bằng cách tung rải khắp trên thân của chư Như Lai; rải xong, lạy dưới chân Thế Tôn nhiều quanh ngàn vòng, rồi hướng về Phật, chắp tay, dùng kệ ca ngợi:

*Hiện ra vô lượng thân tướng đẹp
Ngay ngắn, doan nghiêm không tỳ vết
Búi tóc như màu ong, Khổng tước
Trán bằng, tươi đượm và rộng mở.
Hào tướng mở tròn như diệu hoa
Hình đôi mày tựa trắng mới mọc
Mũi cao thẳng đẹp không gì bằng
Mắt như vàng nhạt, màu sen xanh.
Thùy tai đẹp như thân Ba tiêu
Răng đều như Bạch Câu-vật-dầu
Lưỡi rộng màu hồng, được thăng vị
Môi dày đầy đặn, màu xích châu.
 Tay lớn tròn trịa không khuyết lõm
Lồng tay như gió thổi Bà-la*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Các móng dài đẹp, màu đồng đỏ
Màn giữa các ngón, như Nga vương.
Bàn chân ngàn bước tướng diệu luân...
Do xưa làm người ban cho lớn
Thắng công đức, hình ngực sư tử
Hình thể trang nghiêm đẹp lạ thường.
Eo như cung ba, chày Kim cang
Tướng âm không hiện như mā tàng
Gân mạch tròn đầy như mũi voi
Đầu gối ngay ngắn lại tròn trịa.
Màn lưới bàn tay như Nga vương
Bước đi thong thả như Sư tử
Như Lai mọi tướng đều trọn đủ
Vì vậy cúi lạy Công đức vương.

Sau khi ca ngợi, Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông, lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Con nay có điều, muốn hỏi Như Lai, Đấng Chí Chân Chánh Đẳng Chánh Giác, nếu Phật Thế Tôn bằng lòng giải tỏa mối nghi cho con, con mới dám hỏi.

Khi Bồ-tát đã nói xong, Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông:

–Thiện trưng phu! Nay nếu có điều gì muốn hỏi, ta sẽ phân biệt giải thích, để khiến cho ông được vui vẻ.

Lúc ấy, Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông bạch:

–Bạch Thế Tôn! Phật địa có bao nhiêu mà tất cả Bồ-tát và hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, không thể thực hành được?

Phật bảo:

–Lành thay! Lành thay! Thiện trưng phu! Nay vì muốn cho tất cả Bồ-tát, được sáng suốt, được lợi ích an lạc, để Phật trí hiển hiện mà ông hỏi Như Lai việc này. Vậy thì, Thiện trưng phu! Hãy lắng nghe! Lắng lòng lãnh nhận, suy nghĩ thật khéo, ta sẽ vì ông mà phân biệt giải thích. Nay Thiện trưng phu! Phật có mười Địa mà tất cả hàng Bồ-tát và hàng Thanh văn, Bích-chi-phật đều không thể thực hành được. Mười địa đó là:

1. Thập thâm nan tri quảng minh trí đức địa.
2. Thanh tịnh thân phân oai nghiêm chẳng thể nghĩ bàn minh đức địa.
3. Thiện minh nguyệt tràng bảo tướng hải tang địa.
4. Tinh diệu kim quang công đức thần thông trí đức địa.
5. Hỏa luân oai tang minh đức địa.
6. Hư không nội thanh tịnh vô cấu diễm quang khai tướng địa.
7. Quảng thắng pháp giới tang minh giới địa.
8. Tối tịnh phổ giác trí tang năng tịnh vô cấu biến vô ngại trí thông địa.
9. Vô biên ức trang nghiêm hồi hướng năng chiếu minh địa.
10. Tỳ-lô-giá-na trí hải tang địa.

Thiện trưng phu! Đây là danh hiệu mười địa của Như Lai, với trí tuệ của chư Phật, cũng không thể nào nói đủ. Nay Thiện trưng phu! Sơ địa của Phật, là nơi tất cả các tập khí nhỏ nhất đều được trừ sạch, tất cả pháp được tự tại. Địa thứ hai là chuyển bánh xe pháp, thuyết pháp sâu xa. Địa thứ ba là thuyết các giới của hàng Thanh văn, rồi lại hiển thuyết ba thừa. Địa thứ tư là thuyết tám vạn bốn ngàn pháp môn, rồi lại hàng

phục bốn loại ma. Địa thứ năm là như pháp mà hàng phục các ngoại đạo, rồi lại hàng phục ngạo mạn và các tội lỗi. Địa thứ sáu là giáo hóa vô lượng chúng sinh trong sáu đường, rồi lại hiện rõ sáu phép đại thần thông; nghĩa là hiện vô biên cõi Phật thanh tịnh, công đức trang nghiêm, hiện rõ đại chúng Bồ-tát vây quanh, hiện rõ vô biên cõi Phật rộng lớn, hiện rõ vô biên tự thể cõi Phật, hiện rõ trong vô biên cõi Phật từ cõi trời Đầu-suất, xuống thác vào thai mẹ, cho đến pháp diệt mất, cũng hiện ra vô biên các thần thông. Địa thứ bảy, vì các Bồ-tát mà nói như thật bảy Bồ-đề phần, không chỗ có, rồi lại không dính mắc. Địa thứ tám, bốn lần thọ ký cho tất cả Bồ-tát thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Địa thứ chín là vì các Bồ-tát mà hiện ra phƯơng tiện tốt. Địa thứ mười là vì các Bồ-tát, nói tất cả các pháp là không chỗ có, rồi lại dạy cho biết tất cả các pháp xưa nay vốn vắng lặng, đại Niết-bàn.

Thế Tôn nói xong danh xưng mười Địa của Như Lai, tức thời cõi Phật Ta-bà, cho đến các cõi Phật, không thể nói hết, trong mười phƯơng, liền hiện ra mười tám loại tướng lớn, đó là: Trong chấn động có chấn động lớn, chấn động khắp, trong rung chuyển có rung chuyển lớn, rung chuyển khắp; trong âm thanh có âm thanh lớn, âm thanh biến khắp; trong tiếng rống gầm có tiếng rống gầm lớn, có tiếng rống gầm khắp cả; trong tiếng kích động có tiếng kích động lớn, có tiếng kích động khắp cả. Các cõi Phật ấy, hoặc Đông vọt lên thì Tây chìm xuống, Tây vọt lên thì Đông chìm xuống; hoặc Nam vọt lên thì Bắc chìm xuống, Bắc vọt lên Nam chìm xuống; hoặc chính giữa vọt lên thì bên mé chìm xuống, bên mé vọt lên thì chính giữa chìm xuống. Tất cả cõi Phật như vậy, lần lượt hiện ra mươi hai tướng. Trong các tướng ấy, mọi chúng sinh đều không có não hại; phóng đại thang quang chiếu các cõi Phật, diệt trừ tất cả tối tăm trong thế gian, ánh sáng chiếu khắp tất cả. Tất cả các cõi Phật đều hiện lên trong cõi Phật này; hiện trong cõi Phật hoặc có Phật, hoặc không Phật, hoặc thành, hoặc hoại, cũng đều hiện trong cõi Phật này. Các cõi Phật ấy, đều có mưa hoa trời lớn, mưa khắp cả các cõi Phật, không thể nói không thể nói trong mươi phƯơng. Đó là các loài hoa như hoa mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Ma-ha mạn-thù-sa, hoa Lô-giá, hoa Ma-ha lô-giá, hoa Nguyệt, hoa Đại nguyệt, hoa Thiện nguyệt; cho đến trong tất cả cõi, những âm nhạc không đánh mà tự kêu, các việc đại thật hiếm có thấy đều xuất hiện trong các cõi Phật. Những vị hầu hạ ở các cõi Phật ấy, đều đứng dậy khỏi tòa, mỗi vị hỏi Như Lai các việc hiếm có. Các Như Lai vì họ, mà rộng nói, giải tỏa mọi nghi vấn.

Bấy giờ, trong bảo điện trang nghiêm ấy, Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông, cùng các Bồ-tát, với cả đại chúng, thấy đều kinh ngạc:

–Kỳ lạ thay! Do đâu mà Đức Thế Tôn nói tất cả những việc làm của Như Lai trong cảnh giới Phật sâu xa này, sâu xa khó biết, kín đáo khó thấy; chẳng phải là việc làm của các hàng Bồ-tát, huống là hàng Thanh văn và Bích-chi-phật? Vì sao? Chúng ta chưa từng được nghe về cảnh giới không thể nghĩ bàn về mươi Địa của Như Lai như vậy. Vì việc lành này, chúng ta hãy cùng nhau thỉnh cầu Như Lai Chí Chân Chánh Đẳng Chánh Giác, rộng nói về Phật địa.

Các vị Đại Bồ-tát liền đứng dậy, chắp tay, hướng về Phật, nói kệ thưa:

*Đẳng Vô Thượng cao tột
Thế gian không xiết kẽ
Tất cả các Phật địa
Hướng người, Phật gọi tên.
Chúng con nay kinh lạ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Chưa từng nghe pháp này
Nghe tên các Địa rồi
Tâm ý đều vui mừng.
Như dối nghĩ món ngon
Khát mong được suối ngọt
Như vậy con muốn nghe
Xin Phật nói các Địa.*

Nói xong, các Bồ-tát ấy, nhiều Phật ba vòng, lạy sát chân Phật, rồi ngồi lên tòa hoa sen. Khi ấy, như vua sư tử, Đức Thế Tôn an nhiên quay nhìn, xem xét khắp mười phương. Khi đã xem xét mươi phương rồi bảo Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông:

–Này Thiện trưởng phu! Các địa của Như Lai sâu dày khó biết, không thể đạt được, khó thể hiểu thấu, ra khỏi tất cả câu văn lời nói. Vì sao? Thiện trưởng phu! Vì các Địa của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, còn không thể nói, huống gì các Địa của Bồ-tát và tên tất cả địa của Phật Như Lai.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì bạch:

–Bạch Thế Tôn! Các địa của hàng Thanh văn có bao nhiêu?

Phật bảo:

–Thiện trưởng phu! Thanh văn địa gồm có mươi, đó là:

1. Thọ tam quy địa.
2. Tín địa.
3. Tín pháp địa.
4. Nội phàm phu địa.
5. Học tín giới địa.
6. Bát nhân địa.
7. Tu-dà-hoàn địa.
8. Tư-dà-hoàn địa.
9. A-na-hàm địa.
10. A-la-hán địa.

Này Thiện trưởng phu! Đó là mươi Địa của Thanh văn.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Bích-chi-phật địa có mấy?

Phật nói:

–Thiện trưởng phu! Bích-chi-phật địa có mươi:

1. Tích hạnh cụ túc địa.
2. Tự giác thậm thâm thập nhị nhân duyên địa.
3. Giác liễu tứ Thánh đế địa.
4. Thập thâm lợi trí địa.
5. Tám Thánh đạo địa.
6. Giác liễu pháp giới, hư không giới, chúng sinh giới địa.
7. Chứng tịch diệt địa.
8. Lục thông địa.
9. Triệt bí mật địa.
10. Tập khí tiệm bậc địa.

Này Thiện trưởng phu! Đó là mươi Địa của Bích-chi-phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Các địa của Bồ-tát lại có mấy?

Phật đáp:

–Thiện trưng phu! Các địa của Bồ-tát có mươi. Thế nào là mươi?

1. Hoan hỷ địa.

2. Ly cấu địa.

3. Minh địa (bằng Phát quang địa).

4. Diễm tuệ địa.

5. Nan thăng địa.

6. Hiện tiền địa.

7. Viễn hành địa.

8. Bất động địa.

9. Thiện tuệ địa.

10. Pháp vân địa.

Thiện trưng phu! Đó là mươi Địa của Bồ-tát.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả bạch địa sinh ra từ chỗ nào?

Phật đáp:

–Thiện trưng phu! Tất cả bạch địa sinh từ Phật địa.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Giải thoát và giải thoát kia đây có sự khác nhau?

Phật đáp:

–Thiện trưng phu! Nước sông và nước biển có khác nhau không?

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì đáp:

–Bạch Thế Tôn! Nước sông nước biển, rộng hẹp có khác.

Phật nói:

–Đúng như vậy! Thiện trưng phu! Giải thoát của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật như nước sông kia, giải thoát của Như Lai như nước của biển lớn.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Các sông lớn nhỏ đều chảy về biển không?

Phật đáp:

–Đúng như vậy! Thiện trưng phu! Đúng như lời ông nói. Vì sao? Vì tất cả pháp của Thanh văn, pháp của Bích-chi-phật, pháp cả Bồ-tát, pháp của chư Phật, tất cả các pháp ấy, đều chảy vào biển lớn trí tạng Tỳ-lô-giá-na.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Cúi xin Phật Thế Tôn, hiện sơ Phật địa, trụ Sơ địa ấy, hiện rõ ra tất cả cảnh giới của Như Lai, khiến cho các hàng Thanh văn, Bích-chi-phật được hớn hở vui mừng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn hiện rõ cõi Phật của mình, tên là cõi nước Phật vô biên a-tăng-kỳ công đức chư bảo cụ cái bất khả tư nghị trang nghiêm, chu vi rộng trăm ngàn ức na-do-tha hằng hà sa số tam thiền đại thiền thế giới vi trần các cõi Phật. Lúc ấy, các cõi Phật đều nhập vào cõi Phật vô biên a-tăng-kỳ công đức chư bảo cụ cái bất khả tư nghị trang nghiêm và cùng mang một tên; trong các tu-di nhỏ, có tu-di và đại tu-di, tất cả hắc sơn và cả trong sông nhỏ, sông lớn và các biển lớn; các núi rừng, hang bàn đá, đỉnh núi, suối núi, phần uế, cát suối, nơi hiểm ác, thảy đều trừ diệt; không có con đường địa

ngục, ngạ quỷ, súc sinh và cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lầu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân cũng đều trừ diệt; không có các chuỗi ngọc trang nghiêm công đức các cõi Phật cũ.

Trong cõi Phật đó, đất làm bằng ngọc lưu ly, bằng phẳng như lòng bàn tay, lớn như nhân-dà-la, sắc cam kim cương hình thành trong cõi Phật này; xuất hiện hoa báu tốt đẹp nhất và trang nghiêm nhất trong rừng A-luân-ca tên là vua cây Bồ-đề được làm bằng bảy báu có đủ màu sắc đẹp đẽ. Bồ-đề thọ vương cao vô biên hằng hà sa cõi Phật trong thế giới vi trần, ngang dọc bằng nhau. Bồ-đề thọ vương ấy có đủ các loại châu báu tốt làm thành hoa, lá, quả, trái, cành, nhánh; có đủ các loại báu sư tử vô ngại, ma-ni, dùng để trang nghiêm. Các ngọc châu đỏ, tỳ-lưu-ly, xâu lưỡi linh, tơ lụa năm màu treo đầy. Cây Bồ-đề ấy, phóng điện quang chói sáng bất tận, hoặc phóng ánh sáng màu vàng ròng, hoặc ánh sáng ma-ni, hoặc ánh sáng nhân-dà-la cam, hoặc ánh sáng pha lê, hoặc ánh sáng báu của mặt trời, hoặc ánh sáng báu của mặt trăng. Cây Bồ-đề ấy, phát ra hương rất thơm ngát. Những thứ hương ấy như hương Trầm thủy, hương Đa-già-la, hương Mặc trầm thủy, hương Đa-ma-la-bạt, hương Mặc chiên-dàn, hương Rồng chiên-dàn, hương Ngưu đầu chiên-dàn. Mùi hương lan tỏa khắp cả cõi Phật. Bồ-đề thọ vương ấy, cất lên âm thanh, ca tụng và khen ngợi, hoặc mưa các vật báu khắp cả các thế giới. Dưới cây Bồ-đề ấy, về phía Đông, xuất hiện ao lớn, bảy báu làm thành, trong sạch không nhơ, tên là Ma-ha Bồ-đề trì vương. Ao sâu vô biên hằng hà sa đẳng tam thiên đại thiền vi trần thế giới, chu vi bằng nhau; cát vàng sông Diêm-phù rải dưới đáy, nước tám công đức chứa tràn đầy; quanh ao, bốn phía có bốn bậc thềm đều được gắn các loại báu; và hàng lan can có đủ các loại báu xen kẽ nhau. Nước trong ao ấy nở ra hoa sen lớn, tên là Thiện khai phu bồ-đề liên hoa tướng vương, do bảy báu làm thành. Hoa ấy cao rộng vô biên hằng hà sa tam thiên đại thiền vi trần thế giới, bảy báu hình thành.

Lại có trăm ngàn ức na-do-tha vô lượng, vô biên các hoa sen báu khác bao quanh, bảy báu diệu trang nghiêm làm lá, hương thơm thoang thoảng, khiến người ưa thích. Hoa sen vua ấy, trên dài, lại xuất hiện Bồ-đề liễn vương, tên Vô biên bảo trang sức, được làm bằng bảy báu, cao a-tăng-kỳ hằng hà sa tam thiền đại thiền vi trần số thế giới, ngang dọc bằng nhau, những vật báu ấy trang sức Bồ-đề liễn vương. Tất cả phục sức tuyệt đẹp, trên cả mọi thứ. Những vật báu ấy trang sức trong bảo điện. Tất cả những phục sức, tất cả những sự trang trí và sức thần thông, cả trăm phần, ngàn phần, trăm ngàn ức phần, cũng không bằng một. Ví như, trước ánh sáng mặt trời, thì ánh lửa của con đom đóm kia bị lấn át. Đúng như vậy! Trước vô biên vật báu nghiêm sức Bồ-đề liễn vương, bảo điện trang nghiêm ấy hoàn toàn không hiện trở lại như cũ; các ánh sáng của vô lượng, vô biên các chuỗi ngọc trang nghiêm, của tất cả những phục sức thần thông trang nghiêm, đều có khả năng lấn át cả ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, khiến không thể tỏa sáng được. Trước vô biên vật báu nghiêm sức Bồ-đề điện vương, cả những ánh sáng của Đế Thích, ánh sáng của tất cả Phạm thiền, ánh sáng của tất cả Thủ-đà-hội thiền, đều hoàn toàn không có những minh, những quang, những tinh, những chiếu.

Trong các điện ấy, xuất hiện tòa lớn Bồ-đề sư tử vương tên là Thiên chiếu vô ngại sư tử trang nghiêm, do bảy báu tạo thành, màu sắc ánh sáng không gì sánh bằng, các việc đầy đủ, áo trời Ca-thi-ca che bên trên, cao trăm ức hằng hà sa vi trần thế giới, dài rộng ngang bằng nhau. Đức Thích-ca Mâu-ni liền ngồi lên tòa sư tử ấy, đổi tên thành Vô Cầu Oai Công Đức Sư Tử Nguyệt Quang Tỳ-lô-giá-na Tặng Lưu Ly Tràng Viên Thông

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Quang Minh Công Đức Oai Tu Nhật Nguyệt Trí Quang Vương Như Lai. Thân Phật cao lớn, ngay ngắn như trăm ức hăng hà sa vi trần cõi Phật, trải cả tam thiền đại thiền thế giới. Từng phần của thân thảy đều trọn vẹn, đủ ba mươi hai tướng đại nhân, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm thân. Trán tròn sáng, trang nghiêm cả đầu. Đầu không thể thấy. Cơ thể thanh tịnh, ví như mặt trời, mặt trăng chiếu ánh sáng trong gương, thân của Đức Như Lai ấy cũng lại như vậy, không có thịt, máu và xương cốt, tủy, chẳng phải nhân khi cha, mẹ, ca-la-tha kết hợp, mà thân ấy hóa sinh trong sạch như cát vàng sông Diêm-phù kia và màu sắc sáng như ánh sáng của tịnh lưu ly nhân-dà-la bảo cám. Thân Như Lai thanh tịnh như vậy, không có một chút nhỏ tập khí. Đức Phật Thế Tôn ấy, các tướng đầy đủ, là Thầy Nhất Thiết Trí, các pháp tự tại, vượt qua bờ giác; đó là Đẳng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cao hơn hết, là Bậc Đại Từ, Tối Đại Nhân Sư, Bậc Trượng Phu đã sạch các lậu, thân kim cang trăm phước đức tụ tập, đầy đủ mười Lực và bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng, chánh Sư tử hống, mang sống vô lượng, cõi Phật thanh tịnh, thành đạo tự tại, quang minh tự nhiên. Có vô lượng, vô biên chúng Bồ-tát trước sau vây quanh; sắc thân mỗi vị đều đầy đủ.

Dưới gốc cây báu, trong ao kia, trên các liên hoa sen, các vị ngồi tòa Sư tử, thân hình tương xứng. Mỗi vị Bồ-tát đều tự trang nghiêm và cũng đầy đủ sự trang nghiêm như của Đức Như Lai. Cõi Phật công đức nghiêm tịnh như vậy; thân đều thanh tịnh, chúng đều thanh tịnh. Kiếp tên là Vô biên tế trang nghiêm ma-ha kiếp vương, kiếp ấy cũng thanh tịnh. Nếu muốn nói về cõi Phật rộng lớn này và những việc làm của Phật thì không thể làm được việc ấy. Biết được như vậy, gọi là Như Lai trụ Phật Sơ địa.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông:

–Này Thiện trưởng phu! Ông có thấy thần thông trí của Như Lai không?

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông đáp:

–Vâng, con đã thấy, bạch Thế Tôn!

Phật nói:

–Thiện trưởng phu! Đây là Sơ địa của Phật, tên là Thập thám nan tri quảng minh trí đức.

Ông nên biết! Tại cõi trời Hỷ lạc, có các Đức Như Lai Chánh Chân Nguyên Trang Nghiêm Công Đức Tướng Nhất Cái Chấn Thanh Chủ Oai Vương Như Lai; Bảo Đức Minh Triệt Tạng Công Đức Thân Tướng Tịnh Như Lai; Bất Động Ly Nan Quang Minh Như Lai; Hữu Thần Thông Lực Liên Hoa Sinh Công Đức Oai Tướng Thắng Anh Lạc Ma-ni Vương Như Lai; được hàng trời, người tôn trọng; lại có Đức A-di-dà Như Lai, Liên Hoa Khai Phu Tinh Vương Như Lai; Long Chúa Vương Như Lai; Bảo Đức Như Lai. Có những vị Như Lai như vậy, sinh vào cõi Phật thanh tịnh; đều là những vị đã đắc đạo, các Đức Như Lai ấy, đều đạt được sơ Phật địa. Ở trong địa ấy, Như Lai hiện ra các thần thông như thần thông của ta ngày nay, không khác.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Trong đời năm uế trước, chư Phật Như Lai có những vị hiện đắc đạo, sẽ đắc đạo, như Đức Thế Tôn kia hiện đắc, sẽ đắc Như Lai địa không?

Phật đáp:

–Thiện trưởng phu! Nếu như chư Phật Bồ-tát có khả năng hiện ra những phương tiện khéo léo thì có. Vì sao? Vì chư Phật luôn khởi lòng đại Từ đối với các chúng sinh, thấy các chúng sinh bị giam cầm trong rừng rậm của ba cõi. Các chúng sinh ấy, vì bị lười ái che lấp, bị ám chướng của vô minh, nên tin theo tà kiến điên đảo không trong

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

sạch, chịu vô lượng các khổ, vương vào ba bờ ác, luân hồi sáu nẻo, phiền não xoay vần, không còn biết trước sau. Các chúng sinh ấy, không biết chư Phật và các pháp của Phật, các pháp của Bồ-tát, cũng không thật biết các giải thoát.

Này Thiện trượng phu! Chư Phật Bồ-tát biết tất cả chúng sinh ấy, chịu nhiều các khổ như vậy. Thiện trượng phu! Bấy giờ, Phật sẽ xuất hiện trong đời ngũ trước, từ trời Đâu-suất xuống, nhập thai, sinh thai, sơ sinh và lớn lên trong cung, mong muốn xuất gia, nỗi đạo tràng, thực hành khổ hạnh, hàng phục ma, thành Phật, chuyển xe pháp lớn; khi cùng nhau luận nghị với các ngoại đạo, dựa vào pháp hàng phục những kẻ ngạo mạn, cho đến khi hết thọ mạng, hiện đại Niết-bàn, nhập Niết-bàn với sức Tam-muội; tự thân hiện rõ là những xá-lợi lớn như hạt cải được phân chia. Hàng trời, rồng, người, phi nhân đều sinh tâm vui mừng; vì đã tạo vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha các chỗ thờ xá-lợi để cúng dường, hoặc xuất gia tu trì khổ hạnh trong pháp ấy; hoặc gieo hạt giống với Bồ-đề, dứt trừ các phiền não, sang bờ giải thoát.

Này Thiện trượng phu! Tất cả chư Phật có pháp như vậy, khiến vô lượng, vô biên các chúng sinh, dứt các phiền não, sang bờ giải thoát. Thiện trượng phu! Ông nên biết! Nếu trong đời ngũ năm uế trước. Như Lai hiện ra sức thần thông, thì đều là sự ứng hóa của Phật, hoặc sức thần thông của các Bồ-tát, với phương tiện khéo léo ứng hóa mà hiện ra.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Thân Phật có mấy loại?

Phật đáp:

–Thiện trượng phu! Lược nói có ba, đó là:

1. Báo thân.
2. Ứng thân.
3. Pháp thân.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là Báo thân Như Lai?

Phật đáp:

–Thiện trượng phu! Nếu muốn thân Phật kia là Báo, ông nên biết: Như hôm nay, ông thấy, ta hiện ra những vị hiện đang đắc đạo, những vị sẽ đắc đạo, ở các cõi Phật thanh tịnh của các Như Lai, tất cả những vị này đều là Báo thân.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại hỏi Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là Ứng thân của Như Lai?

Phật đáp:

–Thiện trượng phu! Giống như hôm nay, có tất cả những vị Phật Như Lai như Dũng Bộ Kiền Như Lai, Ma Khủng Bố Như Lai, Đại Từ Ý Như Lai hiện đang thành Phật, sẽ thành Phật ở trong đời uế trước. Như Lai hiện ra từ trời Đâu-suất xuống, cho đến năm giữ tất cả chánh pháp, tất cả tượng pháp và tất cả mạt pháp. Thiện trượng phu! Ông nên biết, những việc hóa ra như vậy, đều là Ứng thân.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là Pháp thân của Như Lai?

Phật đáp:

–Thiện trượng phu! Chân Pháp thân của Như Lai không hình thể, không hiện, không dính mắc, không thể thấy, không lời nói, không nơi trụ, không tướng, không báu, không sinh, không diệt, không thí dụ. Như vậy, Thiện trượng phu! Thân không thể nói

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

của Như Lai gọi là Pháp thân, là trí thân, là thân không gì bằng, là thân không gì có thể so sánh được, là thân Tỳ-lô-giá-na, là thân hư không, là thân không dứt, là thân không hoại, là thân vô biên, là thân chí chán, là thân chẳng phải rỗng hư, là thân không thí dụ, đó gọi là chân thân.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Nếu như chân thể của chư Phật không sắc, không hiện ra cho đến không thể nói; mà không thể nói há chẳng phải là đoạn tướng sao?

Phật đáp:

–Thiện trưng phu! Ý ông thế nào? Cõi hư không có thể có sự cắt đứt và có tướng không?

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông đáp:

–Bạch Thế Tôn! Cõi hư không không thể sự cắt đứt và cũng không có tướng. Bạch Thế Tôn! Vì sao? Vì nếu cõi hư không có sự cắt đứt thì cõi hư không ấy, không có cái tên là vô ngại. Bạch Thế Tôn! Cõi hư không không có tướng xứ, tự xứ, vô biên xứ, sắc xứ và cả vật xứ. Thế nên, bạch Thế Tôn! Cõi hư không ấy, không thể có sự cắt đứt, chẳng phải là có tướng. Bạch Thế Tôn! Cõi hư không ấy, biến tất cả xứ.

Phật nói:

–Thật lành thay! Thiện trưng phu! Đúng là như vậy! Thiện trưng phu! Thân chân thật của Như Lai không có đứt lìa, cũng không có tướng. Vì sao? Thiện trưng phu! Nếu thân chân thật của Như Lai có đứt lìa thì sẽ không có việc Phật ra đời và hiện vô biên sức thần thông. Nếu có tướng, tức có chỗ gom lại và có cả chỗ để ở có thể nắm, có thể bắt. Trong chốc lát, tất cả phàm phu đều được thành Phật, không dựa vào thời gian mà có trước sau.

Thiện trưng phu! Do đó, thân chân thật của Như Lai chẳng có đứt lìa, cũng chẳng có tướng; chỉ vì làm Phật sự, cho khắp tất cả chúng sinh.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Cúng dường chân thân, báo thân và cả ứng thân của Như Lai, những phước nghiệp đạt được sẽ rất nhiều phải không?

Phật đáp:

–Thiện trưng phu! Nếu cúng dường một thân Như Lai, tức là cúng dường tất cả thân Phật. Vì sao? Thiện trưng phu! Tất cả ánh sáng, có khả năng phá tan các u ám, khiến mọi nơi được sáng, nhưng ánh sáng ấy, không cùng ở chung với tối tăm. Đúng là như vậy, Thiện trưng phu! Nếu cúng dường hết mỗi thân Như Lai, những phước nghiệp tạo được, có khả năng phá tất cả vô minh tối tăm này, khai mở giải thoát con đường sáng, nhưng cũng không cùng ở chung với các ám chướng.

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn hiện rõ Phật Địa thứ hai.

Phật đáp:

–Thiện trưng phu! Ông có thể thấy không?

Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông đáp:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay, với con muốn thấy phải dựa vào tướng.

Bấy giờ, trong một lỗ chân lông trên thân Thế Tôn, phóng ra ánh sáng, tên là Vô tướng chiếu; làm cho mọi màu sắc, ở các cõi Phật, không thể nói không thể nói, thấy đều trừ diệt.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn hỏi chúng Bồ-tát:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Các ông hôm nay, có thấy những gì?

Chư Bồ-tát đáp:

– Bạch Thế Tôn! Ngoài ánh sáng ra, chúng con đều không thấy gì cả.

Phật hỏi:

– Chư Bồ-tát trượng phu! Các ông thấy ánh sáng này giống gì vậy?

Chư Bồ-tát đáp:

– Bạch Thế Tôn! Chúng con chỉ thấy toàn một thứ ánh sáng lớn, ở khắp vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha hằng hà sa vi trấn các cõi Phật.

Khi đó, Đức Thế Tôn gom thu ánh sáng lại, cõi Phật liền trở lại như cũ, an lạc như xưa. Lúc đó, Đức Thế Tôn bảo với tất cả chúng Bồ-tát:

– Như Lai nói Phật Địa thứ hai, tất cả các ông còn khó biết nghe, huống gì là được thấy Địa thứ ba cho đến Địa thứ mười của Như Lai.

Thiện trượng phu! Ví như ánh sáng của sáng mặt trời, mặt trăng, làm lợi ích lớn cho tất cả chúng sinh. Sức của vầng sáng mặt trời, mặt trăng kia, khiến cho chúng sinh biết, có một ngày, nửa ngày, một tháng, nửa tháng, cho đến một năm và cả từng giờ, từng phút. Chúng sinh không thể phân biệt thấy sắc thân của vầng mặt trời, mặt trăng kia. Các ông chỉ thấy hình tướng vòng tròn của ánh sáng. Thật đúng là như vậy. Như Lai Chí Chân Chánh Đẳng Chánh Giác, làm lợi ích lớn cho tất cả chúng sinh, đó là sức của Như Lai, khiến cho các chúng sinh kia, được biết các pháp: Hoặc tội, hoặc phước, hoặc thế gian, hoặc xuất thế gian, hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu. Biết các pháp rồi, chúng sinh ấy như thật mà chứng, vượt qua được tất cả mọi tư tưởng mông lung. Các chúng sinh ấy, không thể phân biệt được, thấy được sắc tướng của Báo thân Như Lai, chỉ xem xét từ sức thần thông và hình tướng được dùng để ứng hóa ra thân mà thôi. Vì thế, các ông nên biết: Các địa của Như Lai, vượt ra khỏi tất cả âm thanh, ngôn ngữ, chỉ có tên chữ để có thể nói được mà thôi.

Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông lại bạch:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người vượt thoát tất cả ác đạo?

Phật đáp:

– Thiện trượng phu! Nếu đối với tất cả trí hạnh của Phật nhập Tỳ-lô-giá-na tạng; đối với Thập địa sâu xa của Như Lai, đối với kinh điển Đại thừa đồng tánh; nghe mà sinh tâm tin sâu, tin rồi, thọ trì, đọc tụng, biên chép, hoặc dạy bảo cho người, vì người mà rộng nói, cho đến chỉ thọ trì cái tên của kinh điển này, thì Thiện trượng phu, tất cả những người đáng lẽ phải đọa vào các ác đạo, liền đều được độ thoát cả.

Bồ-tát lại hỏi Phật:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người phát tâm Bồ-đề?

Phật đáp:

– Thiện trượng phu! Người nào, có khả năng thọ trì kinh điển này, cho đến chỉ thọ trì cái tên chữ của kinh điển ấy, thì đó là người phát tâm Bồ-đề.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người hành Bồ-tát hạnh?

Phật đáp:

– Thiện trượng phu! Nếu có người nào thọ trì kinh này, thì đó chính là người hành Bồ-tát hạnh.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người mau chóng thành tựu đầy đủ sáu Ba-la-mật?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu có người nào, có khả năng thọ trì kinh điển này, thì đó chính là người mau chóng thành tựu đầy đủ sáu Ba-la-mật.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người sẽ gặp được Như Lai?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu ai có khả năng nghe được kinh điển này, thì đó là người sẽ được gặp Như Lai.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người gặp Phật, được Phật thọ ký?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu ai trì tạng bí mật của Như Lai, thì đây là người gặp Phật, được Phật thọ ký.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người làm đại thương chủ cho tất cả chúng sinh?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu ai là người trì tạng sâu kín của Như Lai, thì đây là người làm đại thương chủ cho tất cả chúng sinh.

Bồ-tát hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là Phật tử?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu ai có khả năng tin vào kinh điển này, thì đây là người Phật tử.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người sẽ đạt được tất cả địa của Bồ-tát?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu ai có khả năng nghe kinh điển này, thì đó là người sẽ đạt được tất cả địa của Bồ-tát.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người đạt được tất cả pháp của chư Phật?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu ai có thể cúng dường pháp sáng nhiệm mầu này, thì đó là người đạt được tất cả pháp của chư Phật.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Ai là người nghe được pháp của Thanh văn, Bích-chi-phật, mà không dính mắc vào quả vị Niết-bàn của hai hàng này?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Nếu ai có thể thọ trì tạng diệu pháp này, thì đây là người nghe được pháp của Thanh văn, Bích-chi-phật, mà không bị dính mắc vào quả vị Niết-bàn của hai hàng đó.

Bồ-tát lại hỏi:

– Bạch Thế Tôn! Kinh này tên gì và chúng con phụng trì như thế nào?

Phật đáp:

– Thiện trưởng phu! Kinh này tên là Đại Thừa Đồng Tánh, cũng gọi là Thuyết Nhất Thiết Phật Trí Hạnh Nhập Tỳ-lô-giá-na Tặng và nên như vậy mà thọ trì.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Muốn rõ Phật Bồ-đề
Vô thương thăng tinh tấn
Muốn chuyển thánh vô lậu
Khó nghĩ trí pháp luân.
Nếu muốn dựng cờ pháp
Muốn đánh trống chánh pháp
Muốn thắp ngọn đèn pháp
Muốn được thoả các pháp.
Muốn đắc trí minh chiếu
Muốn diệt ngu si ám
Muốn nhóm các chúng sinh
An lập trí Bồ-đề.
Muốn hàng phục quân ma
Cúng dường tất cả Phật
Muốn chiếu cả thế gian
Cao quý đẹp thanh tịnh.
Không nhiễm pháp thế gian
Muốn đạt trí vô lậu
Hành hạnh lợi chúng sinh
Muốn sinh nơi thanh tịnh.
Chỉ dạy, nghe, thọ trì
Kinh báu tốt như vậy
Khiến cho thông Phật địa
Nên đọc tụng, diễn nói.*

Khi Đức Thế Tôn nói kinh này xong, Đại Bồ-tát Hải Diệu Thâm Trì Tự Tại Trí Thông cùng với tất cả các chúng Bồ-tát, nghe những lời Phật dạy, đều vui vẻ phụng hành.

